TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 24-04-2017
V/v "tranh chấp Hôn nhân và gia đình".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Huy Lợi

2. Ông Phạm Bá Xanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Mạnh là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không tham gia phiên toà.

Ngày 24 tháng 4 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2017/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2017 về "tranh chấp Hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2017/QĐXX-ST ngày 12 tháng 4 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Trần X T, sinh ngày 15/10/995.

Địa chỉ: Xóm 9, xã Nghi Vạn, huyện N L, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh ngày 12/9/1992.

Nơi ĐKHKTT: Xóm Lam Kỳ La, xã Nghi Vạn, huyện N L, tỉnh Nghệ An. Hiện đang cư trú tại: AlfredistraBe 26-3645127, Essen, Germany (Cộng hòa Liên bang Đức). Có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ đơn xin ly hôn đề ngày 08/3/2017, bản tự khai, lời trình bày tại phiên tòa của anh Trần X T thì: Anh và chị Nguyễn Thị Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghi Vạn, huyện N L, tỉnh Nghệ An vào ngày 25/3/2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống với nhau một thời gian

thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình, quan điểm sống của hai người không hợp nhau. Do không thể chung sống với nhau được nữa nên hai người sống ly thân, chị Th đã xuất cảnh sang ở Cộng hòa Liên bang Đức, còn anh sinh sống ở Việt Nam. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên anh đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn chị Nguyễn Thị Th.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Trần Xuân Đức, sinh ngày 22/12/2014 (vợ chồng có con rồi mới đăng ký kết hôn), hiện nay anh đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ly hôn, anh đề nghị Tòa án giao con chung cho anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu chị Th cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung, nợ: Vợ chồng không có tài sản chung; Vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng. Vì vậy, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là chị Nguyễn Thị Th vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nhưng có văn bản trình bày ý kiến về việc ly hôn như sau: Chị đã biết được việc anh Trần X T làm đơn xin ly hôn tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Về quan hệ hôn nhân: Chị thừa nhận về điều kiện, thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn, mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như anh Tài trình bày. Vì tình cảm vợ chồng không còn, nay anh Tài làm đơn xin ly hôn thì chị hoàn toàn đồng ý. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Trần Xuân Đức, sinh ngày 22/12/2014, hiện nay anh Tài trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ly hôn chị cũng thống nhất đề nghị Tòa án giao con chung cho anh Trần X T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung thì chị và anh Tài thống nhất thỏa thuận tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, vì vậy không yêu cầu Tòa giải quyết.

Vì điều kiện hiện nay chị đang cư trú tại Cộng hòa Liên bang Đức, đi lại khó khăn, không thể về Việt Nam để trực tiếp giải quyết việc ly hôn nên chị Th đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt chị. Mọi giấy tờ, văn bản tố tụng của Tòa án chị Th đề nghị gửi qua bố đẻ của chị là ông Nguyễn Cẩm Đương, sinh năm 1968, hiện trú tại xóm Nam Kỳ La, xã Nghi Vạn, huyện N L, tỉnh Nghệ An.

Tại phiên tòa, anh Trần X T vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi ngiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của đương sự được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Th vắng mặt tại phiên toà, nhưng đã có văn bản trình bày ý kiến về việc ly hôn giữa chị với anh Trần X T và đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt chị. Mặt khác, bố đẻ của chị Nguyễn Thị Th là ông Nguyễn Cẩm Đương có văn bản xác nhận những lời trình bày của chị Th (có chính quyền địa phương xác nhận). Vụ án thuộc trường hợp không thể hòa giải được theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228; Điều 478 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Nguyễn Thị Th.

Về nội dung: Anh Trần X T và chị Nguyễn Thị Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghi Vạn, huyện N L, tỉnh Nghệ An là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình, quan điểm sống của hai người không hợp nhau. Hiện nay cả anh Tài và chị Th đều thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Và trên thực tế thì vợ chồng đã sống ly thân nhau, mỗi người sống một nơi (anh Tài sinh sống ở Việt Nam, chị Th sống ở Đức), không còn quan tâm đến nhau kể từ khi chị Th sang sinh sống ở Cộng hòa Liên bang Đức. Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh Tài và chị Th đã trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho anh Tài và chị Th được ly hôn.

Về con chung: Anh Trần X T và chị Nguyễn Thị Th có 01 con chung là Trần Xuân Đức, sinh ngày 22/12/2014, hiện nay đang do anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Th hiện đang cư trú tại Cộng hòa Liên bang Đức, không có điều kiện để trực tiếp nuôi con chung. Ly hôn anh Tài và chị Th thống nhất thỏa thuận giao con chung Trần Xuân Đức cho anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Th. Xét nguyện vọng cũng như thỏa thuận của anh Tài và chị Th là chính đáng, phù hợp với thực tế và đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, cần giao con chung cho anh Tài trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Th.

Về tài sản chung, nợ: Anh Tài và chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Tòa án không xem xét.

Về án phí: Anh Trần X T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 37, 38, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 2 Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 147 và Điều 478, 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Trần X T và chị Nguyễn Thị Th được ly hôn.

- Về con: Giao con chung Trần Xuân Đức, sinh ngày 22/12/2014 cho anh Trần X T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Th. Chị Nguyễn Thị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Anh Trần X T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0003785 ngày 13/3/2017.

Anh Trần X T có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị Th có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản sao bản án./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nghi Vạn, h. N L;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Ngọc Sơn